

Số: **153** /BTC-QLCS

Hà Nội, ngày **04** tháng **01** năm **2019**

V/v rà soát, chuẩn hóa dữ liệu trong
Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

Tại khoản 4 Điều 126 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định về thời hạn báo cáo kê khai tài sản công như sau: (i) *Đối với các trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều này: Thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính;* (ii) *Đối với các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 3 Điều này: Không quá 30 ngày, kể từ ngày có sự thay đổi. Đối với tài sản đưa vào sử dụng do hoàn thành đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo thì thời gian thay đổi tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng;*

Tại khoản 3 Điều 127 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định về trình tự, hồ sơ báo cáo kê khai lần đầu và báo cáo kê khai bổ sung như sau: *Cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý tài sản công của Bộ, cơ quan trung ương, Sở Tài chính thực hiện cập nhật thông tin của tài sản phải báo cáo kê khai thuộc phạm vi quản lý vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công;*

Tại điểm c khoản 2 Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định về thời hạn gửi báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công hằng năm như sau: *Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 3;*

Tuy nhiên, qua rà soát số liệu trên Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về tài sản công hiện nay, việc kê khai tài sản vào CSDL quốc gia của một số đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên còn chưa đầy đủ, kịp thời và chính xác (*Báo cáo về tình hình cập nhật số liệu vào CSDL quốc gia về tài sản công đính kèm*).

Để việc quản lý, sử dụng tài sản công được công khai, minh bạch; đảm bảo tiến độ cập nhật tình hình biến động tài sản được đầy đủ, kịp thời, chính xác theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ Tài chính đề nghị Sở Tài chính tỉnh Điện Biên:

1. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa số liệu tại Báo cáo kê khai tài sản với số liệu đã nhập vào CSDL quốc gia về tài sản công và thực hiện báo cáo tình hình quản

lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2018 theo quy định. Số liệu về tài sản công trong CSDL quốc gia sau khi được rà soát, chuẩn hóa là số liệu chính thức về tài sản công của tỉnh Điện Biên.

2. Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý kê khai tài sản để đăng nhập vào CSDL quốc gia không đúng thời hạn quy định, cơ quan tài chính có thể gửi cho cơ quan thanh tra để xem xét, xử lý theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 192/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước.

3. Báo cáo kết quả rà soát, chuẩn hóa dữ liệu trong CSDL quốc gia về tài sản công cùng với Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2018, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15/3/2019. Sau thời gian nêu trên, Bộ Tài chính sẽ khóa số liệu và không cho phép cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu trên Phần mềm. Sở Tài chính tỉnh Điện Biên chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu trong CSDL quốc gia về tài sản công.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) theo số điện thoại 024.626.27.888 (số máy lẻ: 199, 116, 124, 186); email: taisancong@mof.gov.vn để được hướng dẫn xử lý.

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận: *dk*

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- UBND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: VT, QLCS.

(8)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tân Thịnh

PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO TÌNH HÌNH CẬP NHẬT SỐ LIỆU VÀO CSDL QUỐC GIA VỀ TÀI SẢN CÔNG CỦA TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Tính đến ngày 20/12/2018)

(Đính kèm Công văn số 153 /BTC-QLCS ngày 04/01/2019 của Bộ Tài chính)

I. Tình hình cập nhật số liệu vào CSDL quốc gia về tài sản công

1. Phần mềm Quản lý đăng ký tài sản nhà nước (tài sản công)

a. Tình hình cập nhật số liệu

- Tính đến 20/12/2018, số lượng tài sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã cập nhật trong CSDL là **4.956** tài sản với tổng nguyên giá là **6.432,29** tỷ đồng và giá trị còn lại là **4.690,92** tỷ đồng.

- Tình hình biến động tài sản năm 2017: Số lượng tài sản tăng là **32** tài sản, giảm **55** tài sản.

- Tình hình biến động tài sản năm 2018: Số lượng tài sản tăng là **17** tài sản, giảm **34** tài sản.

- Tính đến 20/12/2018, số lượng xe ô tô trên địa bàn tỉnh là **261** chiếc với tổng nguyên giá là **208,54** tỷ đồng và tổng giá trị còn lại là **59,53** tỷ đồng. Trong đó: xe chức danh là **04** chiếc, xe phục vụ chung là **178** chiếc, xe chuyên dùng là **79** chiếc.

b. Rà soát số liệu xe ô tô theo kết quả đã rà soát, sắp xếp theo quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg với số liệu đã cập nhật trong CSDL

Theo kết quả rà soát của Bộ Tài chính (tại Công văn số 8236/BTC-QLCS ngày 17/6/2016) thì: Số lượng xe phục vụ chung theo tiêu chuẩn, định mức tối đa của tỉnh là: **172** xe (trừ các xe của các đơn vị không thuộc diện rà soát bao gồm: Hội chữ thập đỏ, Hội Luật gia, Hội Văn học nghệ thuật, Liên minh các hợp tác xã), đối chiếu số liệu xe ô tô phục vụ chung trên CSDL quốc gia về tài sản công sau khi trừ **04** xe của các đơn vị trên đã kê khai trong CSDL thì số lượng xe vượt tiêu chuẩn, định mức là **02** xe.

c. Một số trường hợp đề nghị rà soát lại

Ví dụ 1: Rà soát số liệu xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh Điện Biên đang kê khai trong CSDL có **06** xe, tuy nhiên theo rà soát số lượng xe theo tiêu chuẩn định mức là **02** xe.

→ Đề nghị Sở Tài chính thực hiện rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Ví dụ 2: Rà soát số liệu xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên đang kê khai trong CSDL có **07** xe, tuy nhiên theo rà soát số lượng xe theo tiêu chuẩn định mức là **02** xe.

→ Đề nghị Sở Tài chính thực hiện rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Ví dụ 3: Rà soát số liệu xe ô tô phục vụ công tác chung của Trung tâm giáo dục thường xuyên đang kê trong CSDL có 02 xe, tuy nhiên theo rà soát số lượng xe theo tiêu chuẩn định mức là 01 xe.

→ Đề nghị Sở Tài chính thực hiện rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

(Đính kèm các trường hợp của một số đơn vị trên địa bàn tỉnh).

2. Phần mềm Tổng hợp số liệu kiểm kê tài sản hạ tầng giao thông đường bộ

- Tính đến 20/12/2018, số lượng tài sản trên địa bàn tỉnh đã cập nhật trong CSDL là 128 tài sản với tổng nguyên giá 12.787 tỷ đồng và giá trị còn lại là 11.636 tỷ đồng.

- Trong năm 2017, 2018 trên địa bàn tỉnh không có biến động tăng, giảm tài sản là tài sản hạ tầng đường bộ.

→ Đề nghị Sở Tài chính phối hợp với Sở Giao thông vận tải rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

3. Phần mềm Quản lý tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn

- Tính đến 20/12/2018, số lượng tài sản trên địa bàn tỉnh là 968 tài sản với tổng diện tích là 1.113.844 m², tổng nguyên giá 668,25 tỷ đồng và giá trị còn lại là 61,61 tỷ đồng.

- Trong năm 2017, 2018 trên địa bàn tỉnh không có biến động tăng, giảm tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.

→ Đề nghị Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

PHỤ LỤC 2:**RÀ SOÁT SỐ LIỆU XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG MỘT SỐ ĐƠN VỊ CỦA TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Tính đến ngày 20/12/2018)

(Đính kèm Công văn số 153 /BTC-QLCS ngày 04 /QL/2019 của Bộ Tài chính)

ST T	Tên đơn vị	Số lượng xe theo TCĐM (chiếc) tối đa	Số lượng xe hiện có trong CSDL	Chênh lệch so với TCĐM	Kết quả rà soát
	TỔNG CỘNG				
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh Điện Biên	2	6	4	Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh Điện Biên đang kê khai trong CSDL có 06 xe, tuy nhiên theo rà soát số lượng xe theo tiêu chuẩn định mức là 02 xe. → Đề nghị Sở Tài chính thực hiện rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.
2	Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên	2	7	5	Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên đang kê trong CSDL có 07 xe, tuy nhiên theo rà soát số lượng xe theo tiêu chuẩn định mức là 02 xe. → Đề nghị Sở Tài chính thực hiện rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.
3	Trung tâm giáo dục thường xuyên	1	2	1	Trung tâm giáo dục thường xuyên đang kê trong CSDL có 02 xe, tuy nhiên theo rà soát số lượng xe theo tiêu chuẩn định mức là 01 xe. → Đề nghị Sở Tài chính thực hiện rà soát lại số liệu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.